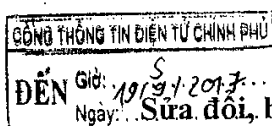


CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106/2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2017

**NGHỊ ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống tác hại thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

1. Khoản 3 Điều 3 sửa đổi như sau:

“3. “Sợi thuốc lá” là nguyên liệu được chế biến từ lá thuốc lá sau khi đã qua các công đoạn thái thành sợi và được dùng để sản xuất sản phẩm thuốc lá.”

2. Khoản 10 Điều 3 sửa đổi như sau:

“10. “Thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá” là thương nhân mua sản phẩm thuốc lá trực tiếp từ Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá để bán cho các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá và thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá.”

3. Khoản 12 Điều 3 sửa đổi như sau:

“12. “Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá” là thương nhân mua sản phẩm thuốc lá từ thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá để bán trực tiếp cho người tiêu dùng.”

4. Khoản 15 Điều 3 bổ sung như sau:

“15. “Thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá” bao gồm: Thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá, Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá và Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá.”

5. Khoản 2 Điều 4 sửa đổi như sau:

“2. Kinh doanh thuốc lá là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Tổ chức, cá nhân sản xuất, mua bán sản phẩm thuốc lá; chế biến nguyên liệu thuốc lá, mua bán nguyên liệu thuốc lá và đầu tư trồng cây thuốc lá phải có giấy phép theo quy định.”

6. Khoản 7 Điều 8 bổ sung như sau:

“7. Bảng kê danh sách người trồng cây thuốc lá, địa điểm, diện tích có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.”

7. Khoản 3 Điều 10 sửa đổi như sau:

“3. Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác.”

8. Điểm a, điểm c, điểm d khoản 1 Điều 26 sửa đổi như sau:

“a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;”

“c) Có hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên (tại địa bàn mỗi tỉnh, thành phố phải có tối thiểu 01 thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá).”

“d) Có văn bản giới thiệu mua bán của Nhà cung cấp thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;”

9. Điểm a, điểm d khoản 2 Điều 26 sửa đổi như sau:

“a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;”

“d) Có văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;”

10. Điểm a, điểm d khoản 3 Điều 26 sửa đổi như sau:

“a) Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;”

“d) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;”